TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 26 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Ξ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 158/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th – Sinh năm 1994; Trú tại: Tổ 24, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Nhân Th - Sinh năm 1984; Trú tại: Tổ 24, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Th – Sinh năm 1994; Trú tại: Tổ 24, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng và ông Nguyễn Nhân Th - Sinh năm 1984; Trú tại: Tổ 24, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận tự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Nhân Th thống nhất thuận tình ly hôn.

+ Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Nhân Th xác định có 01 con chung tên là Nguyễn Hữu Anh K - Sinh ngày 08.01.2014 và thống nhất thỏa thuận như sau: Ông Nguyễn Nhân Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là

Nguyễn Hữu Anh K - Sinh ngày 08.01.2014, bà Nguyễn Thị Th không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

+ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Nguyễn Thị Th đã nộp theo biên lai thu số 0002848 ngày 26.4.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Th được hoàn trả lại số tiền 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu; thành phố Đà Nẵng.
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHAN VĂN TRÌNH